

Bản án số: 706/2021/HS-PT

Ngày 23 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Anh Tài;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Hùng;  
Ông Điều Văn Hằng.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Ngô Ngọc Hưng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Đào Trọng Thuyết - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1008/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lê Quang N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**Lê Quang N**, sinh ngày 17/11/1981 tại Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 9, phường Đồng T, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quốc Q và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); mẹ kế là Lương Thị L; Nhân thân: Ngày 15/6/2004, UBND tỉnh Hòa Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục Suối Hai, thời gian 24 tháng (ngày 18/6/2006 chấp hành xong); Năm 2008, UBND thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình có Quyết định cưỡng chế đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng (ngày 21/5/2009 chấp hành xong); tại Bản án số 61/2015/HSST ngày 22/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (ngày 13/8/2018 chấp hành xong hình phạt tù); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2020 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định:** Luật sư Nguyễn Văn V - Văn phòng luật sư Vũ Duy T1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2020, Lê Quang N đang đứng cùng Hà Thị Ng sinh ngày 12/8/2004 ở trước quán Karaoke Táo Đỏ thuộc xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, theo lời khai của N thì Vũ Duy C sinh năm 1982, trú tại xóm 6, xã Sủ Ng1, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình là chủ quán Karaoke Táo Đỏ nơi N làm thuê, C gọi điện cho N bảo N sang quán kinh doanh sơn nhà anh Hào Kênh thuộc Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, Hòa Bình để lấy tiền. N đồng ý. Sau đó N mượn xe máy BKS: 28L1 - 034.10 của anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1991, nơi cư trú: Xóm Hồng Phong 2, Yên B1, Lạc Th1, Hòa Bình bảo là đi có việc (H cùng làm quán Karaoke Táo Đỏ với N). Lúc này, Ng bảo N cho đi nhờ để mua đồ ăn. N đồng ý, điều khiển xe máy BKS: 28L1 - 034.10 chở Ng đi. Khi Ng và N đi đến gần quán sơn nhà anh Hào Kênh thì thấy Vũ Duy C đang đứng một mình trên lề đường, N dừng xe bảo Ng chờ rồi đi ra chỗ C đứng. C lấy trong người ra một túi ma túy tổng hợp đưa cho N bảo N cầm hộ về quán Karaoke Táo Đỏ cho C. N đồng ý và cất giấu vào túi áo rồi quay lại chỗ Ng, không nói cho Ng biết trong người có ma túy. Do trời lạnh, N và Ng không đi mua đồ ăn nữa nên N điều khiển xe máy chở Ng về. Khi cả hai về đến khu vực Xóm 9, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, Hòa Bình thì gặp Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy mà N đang vận chuyển.

Tại bản Kết luận giám định số: 367/KLGD-CAT-PC09 ngày 02/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất dạng các viên nén màu nâu trong hộp niêm phong ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Quang N gửi giám định có tổng khối lượng 119,22g (một trăm mười chín phẩy hai mươi hai gam) là ma túy, loại MDMA.

Quá trình điều tra Lê Quang N khai nhận:

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 00 giờ 20 phút ngày 18/12/2020 đến trước ngày 03/3/2021, có Luật sư bào chữa cho Lê Quang N thừa nhận: Vũ Duy C là người quen của bị cáo, quen biết nhau từ bé. Rạng sáng ngày 18/12/2020, khu vực bê tông Lâm Bình, phường Tân Thịnh, C trực tiếp giao ma túy cho N, bảo N cầm ma túy cho C về quán Karaoke Táo Đỏ có địa chỉ: Xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, N giấu ma túy vừa nhận của C vào túi áo rồi quay lại chỗ Ng, không nói cho Ng biết trong người có ma túy. Trên đường về đến khu vực Xóm 9, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình thì bị bắt quả tang. Từ ngày 03/3/2021, N thay đổi lời khai: Số ma túy thu giữ quả tang trong người bị cáo là bị cáo mua của đối tượng tên Đạt không rõ địa chỉ, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Người làm chứng Hà Thị Ng (đi cùng Lê Quang N) quá trình điều tra thừa nhận: Ng và N cùng làm nhân viên quán Karaoke Táo Đỏ do Vũ Mạnh C làm chủ

quán, Ng không có mâu thuẫn với N. Rạng sáng ngày 18/12/2020, Ng hỏi N đi nhờ để mua đồ ăn. Khi N đi xe máy chở Ng đến khu vực bê tông Lâm Bình phường Tân Thịnh, N dừng xe lại và đi bộ đến gặp một người đàn ông ven đường, còn Ng ngồi trên xe máy sử dụng điện thoại nên không để ý. Một lúc sau N chở Ng đi thẳng về quán Karaoke Táo Đỏ, trên đường về thì N bị bắt quả tang tại khu vực tổ 9, xã Sủ Ngòi. Quá trình điều tra, duy nhất có 01 lời khai và bản tự khai ngày 20/5/2021 Hà Thị Ng có khai khác với các lời khai nêu trên về việc N có dừng xe ở khu vực ngã tư chợ Tổng phường Tân Thịnh. Quá trình xét xử sơ thẩm, Hà Thị Ng giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, khẳng định N không dừng xe tại khu vực ngã tư chợ Tổng phường Tân Thịnh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Quang N 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2021, bị cáo Lê Quang N kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm;*

Bị cáo thừa nhận số ma túy mà bị cáo bị thu giữ quả tang hồi 00 giờ ngày 18/12/2020 là do bị cáo mua của người tên Đạt, với số lượng 200 viên thuốc lắc “Kẹo” với giá 34.000.000 đồng, mục đích mua ma túy về để sử dụng dần và chuẩn bị cho các bạn cùng sử dụng dịp lễ Noel ngày 25 tháng 12 năm 2020, bị cáo không có mục đích vận chuyển cho người khác, vì bị cáo là người nghiện ma túy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là không đúng người, đúng tội, bị cáo chỉ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đồng thời xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù là quá nặng, không phù hợp với hành vi của bị cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tội danh và giảm hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Lời khai nhận tội ban đầu của bị cáo Lê Quang N phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận giám định; lời khai của người làm chứng...đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt bị cáo Lê Quang N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Về hình phạt: hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính

sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo vận chuyển trái phép khối lượng ma túy lớn (119,22 gam MDMA), nên cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào khối lượng ma túy thu giữ, tính chất mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt 20 năm tù là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Người bào chữa cho bị cáo Lê Quang N trình bày:* Hành vi phạm tội của bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là chưa phù hợp. Bản thân bị cáo nghiện ma túy nên mua ma túy để sử dụng. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” căn cứ vào lời khai thời gian đầu khi bị cáo mới bị bắt, bị cáo khai vận chuyển ma túy cho C từ khu vực bê tông Lâm Bình đến khu vực quán karaoke Sủ Ngòi. Tuy nhiên, từ ngày 03/3/2021, bị cáo đã thay đổi lời khai. Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không chứng minh được bị cáo vận chuyển ma túy cho ai, vận chuyển từ đâu đến đâu, tiền công vận chuyển là bao nhiêu. Hành vi của bị cáo N thực hiện chỉ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đồng thời bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; bố đẻ là thương binh, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 16-17 năm tù.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, của Luật sư và bị cáo,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp. Kháng cáo của bị cáo Lê Quang N trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi vận chuyển ma túy cho người khác. Quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/12/2020, ngay sau khi bị bắt quả tang bị cáo đã thừa nhận về việc vận chuyển ma túy cho người khác; đặc biệt lời

khai có người bào chữa cho bị cáo tham gia bị cáo cũng thừa nhận việc hành vi chuyển dịch bất hợp pháp chất ma túy từ nơi này đến nơi khác mà không nhằm mục đích mua bán, tàng trữ hay sản xuất. Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá lời khai nhận của bị cáo ngay sau khi bị bắt quả tang 18/12/2020 (lời khai có sự tham gia của người bào chữa), thời điểm này cũng chưa có quyết bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và chưa có các kết luận giám định của Cơ quan điều tra khẳng định vật chứng mà Công an thu giữ của bị cáo có phải là ma túy hay không? khối lượng, chủng loại thể nào? lời khai của bị cáo thời điểm này là hoàn toàn khách quan, không bị ép buộc hay phụ thuộc vào bất cứ yếu tố nào; lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, số lượng, chủng loại chất ma túy phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Quang N có hành vi vận chuyển trái phép 119,22g ma túy, loại MDMA, khi đang trên đường vận chuyển thì bị bắt quả tang vào ngày 18/12/2020. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt Lê Quang N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai nên không có căn cứ để xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### [2.2]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Trong vụ án này, bị cáo Lê Quang N là người có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị xét xử tội phạm về ma túy, bị đưa đi cơ sở giáo dục, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng, vận chuyển khối lượng ma túy (119,22 gam ma túy loại MDMA). Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo chưa thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, thể hiện thái độ bất chấp pháp luật; bị cáo có bố đẻ Lê Quốc Quang là thương binh, được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương (Huân chương Chiến công Hạng Nhất, Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, hạng Ba), nên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, xử phạt bị cáo mức hình phạt 20 năm tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần chấp nhận quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Quang N.

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lê Quang N không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo,

không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đối với bị cáo Lê Quang N.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Quang N 20 (hai mươi) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2020.

[2]. Về án phí: Bị cáo Lê Quang N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Anh Tài**